

VÙNG ĐÔNG NAM BỘ

Nội dung bài ghi

1.Vị trí địa trí và quy mô của lãnh thổ :

-Diện tích vùng :23550km².

-Dân số : 10,9 triệu người (2002)

-Vị trí : giáp Tây Nguyên và Duyên hải Nam Trung bộ về phía đông, Đồng bằng sông Cửu Long ở phía tây, Cam Puchia ở phía bắc và biển đông về phía đông nam.

Đông nam Bộ có vị trí đặc biệt :vị trí trung tâm ở khu vực Đông Nam Á, là cầu nối vùng Tây Nguyên và Duyên hải Nam Trung Bộ với đồng bằng sông Cửu Long nên có ý nghĩa quan trọng đến sự phát triển kinh tế –xã hội của vùng. Tạo khả năng giao lưu kinh tế với các vùng xung quanh và quốc tế.

2-Điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên :

Điều kiện tự nhiên.

-Địa hình : đồi núi thấp bề mặt thoải. Độ cao địa hình giảm dần từ tây bắc xuống đông nam.

-Khí hậu : cận xích đạo gió mùa, nóng ẩm (cây trồng phát triển quanh năm).

-Sông ngòi : sông Đồng Nai, có giá trị thủy điện, cung cấp nước cho sản xuất và sinh hoạt.

Tài nguyên thiên nhiên

+ Đất : đất bazan, đất xám phát triển cây công nghiệp.

+ Rừng : không nhiều nhưng có ý nghĩa lớn về mặt du lịch, và đảm bảo nguồn sinh thủy cho các sông trong vùng.

+ Biển :biển ấm, ngư trường rộng, hải sản phong phú, gần đường hàng hải quốc tế.Thềm lục địa nông rộng, giàu tiềm năng dầu khí.

*Khó khăn trên đất liền ít khoáng sản.

3-Đặc điểm dân cư xã hội :

-Dân đông, mật độ dân số khá cao, tỉ lệ dân thành thị cao nhất cả nước. Thành phố Hồ Chí Minh là 1 trong những thành phố đông dân nhất cả nước.

-Thuận lợi :Lực lượng lao động dồi dào, thị trường tiêu thụ rộng lớn, người lao động có tay nghề cao, năng động.

-Khó khăn : lao động từ nơi khác đến nhiều nên dân số tăng cao gây sức ép dân số đến các đô thị trong vùng.

4- Tình hình phát triển kinh tế:

Vùng Đông Nam Bộ có cơ cấu kinh tế tiến bộ với công nghiệp –xây dựng chiếm tỉ trọng cao, nông lâm ngư nghiệp có tỉ trọng thấp trong cơ cấu GDP nhưng vẫn giữ vai trò quan trọng.

a- Công nghiệp :

-Tăng trưởng nhanh.

-Sản xuất công nghiệp với cơ cấu đa dạng : khai thác dầu khí,hoá dầu, cơ khí, điện tử, công nghệ cao, ngành công nghiệp chế biến lương thực thực phẩm, chế biến hàng tiêu dùng, sản xuất vật liệu xây dựng tập trung chủ yếu ở thành phố Hồ Chí Minh, Biên Hoà, Vũng tàu .

-Khó khăn của công nghiệp hiện nay là cơ sở hạ tầng chưa đáp ứng phát triển sản xuất, chất lượng môi trường đang suy giảm.

b-Nông nghiệp :

- Chiếm tỉ trọng nhỏ nhưng giữ vai trò quan trọng.
- Đồng nam bộ là vùng chuyên canh các loại cây công nghiệp quan trọng trong cả nước đặc biệt là cao su. Các cây công nghiệp khác : cà phê, điều..., các loại cây công nghiệp ngắn ngày lạc, đậu tương , mía, thuốc lá, cây ăn quả cũng được chú ý phát triển.
- Ngành chăn nuôi gia súc và gia cầm được chú ý phát triển theo hướng chăn nuôi công nghiệp.

c- Dịch vụ :

Đồng Nam Bộ có những điều kiện thuận lợi để phát triển ngành dịch vụ : Vùng đông dân, có sức mua cao, lao động có trình độ và tay nghề cao. Có nhiều ngành công nghiệp và nhiều ngành kinh tế phát triển. Có mạng lưới giao thông phát triển, cơ sở vật chất hạ tầng hoàn chỉnh.

Ngành kinh tế dịch vụ đang phát triển mạnh và đa dạng, chiếm tỉ trọng cao trong cơ cấu GDP.

Dịch vụ có cơ cấu ngày càng đa dạng:

- +Giao thông: TP Hồ Chí Minh là đầu mối giao thông quan trọng hàng đầu cả nước với nhiều tuyến giao thông đến khắp miền trong và ngoài nước.
- Đầu tư nước ngoài vào vùng chiếm tỉ lệ cao nhất cả nước.

5- Các trung tâm kinh tế và vùng kinh tế trọng điểm phía Nam.

-Trung tâm kinh tế :

+TP Hồ Chí Minh: trung tâm văn hoá, khoa học, trung tâm công nghiệp, dịch vụ lớn nhất cả nước.

+TP Biên Hoà: trung tâm công nghiệp , dịch vụ.

+TP Vũng Tàu : trung tâm công nghiệp, dầu khí và du lịch.

-Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam : Vùng kinh tế trọng điểm phía nam có vai trò quan trọng đối với Đồng Nam Bộ và đối với cả nước. Sự phát triển kinh tế của vùng sẽ là động lực cho sự phát triển kinh tế của vùng đồng bằng sông Cửu Long, Tây Nguyên và Duyên hải Nam Trung bộ.

Bài tập

-Bài tập số 3/trang 116 SGK.

-Bài tập số 3/ trang 120 SGK.

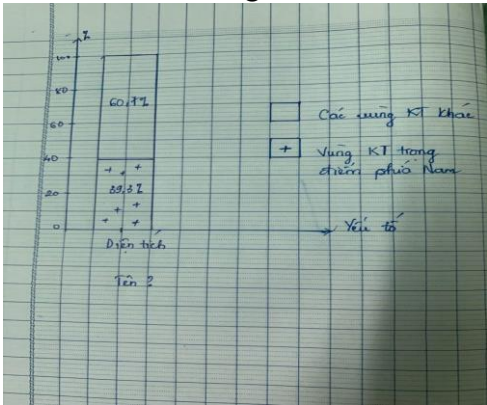
-Bài tập số 3/ trang 123/ SGK

+ Xử lý số liệu: các yếu tố của vùng kinh tế trọng điểm phía Nam nhân 100 chia các yếu tố ba vùng kinh tế trọng điểm.

Vd. Tỉ trọng diện tích vùng KT trọng điểm phía Nam:

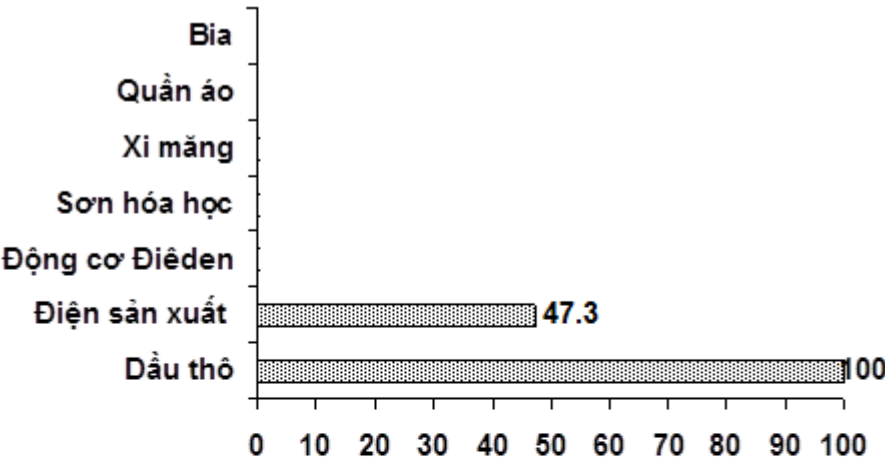
$$\frac{28,0 \times 100\%}{71,2}$$

+Vẽ biểu đồ cột chồng



THỰC HÀNH: PHÂN TÍCH MỘT SỐ NGÀNH CÔNG NGHIỆP
TRỌNG ĐIỂM Ở ĐÔNG NAM BỘ

Câu 1: Vẽ biểu đồ thanh ngang



Câu 2: câu a, câu \, câu c đánh dấu vào bảng phía dưới.

Câu d dựa vào nội dung ghi bài

Ngành công nghiệp trọng điểm	Sử dụng nguyên liệu sẵn có	Sử dụng nhiều lao động	Đòi hỏi kỹ thuật cao
Khai thác nhiên liệu	X		
